

**Bản án số: 185/2025/HS-PT
Ngày: 28 - 11 - 2025**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Ngọc Hồng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Quang

Bà Nguyễn Diệu Hiền

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh A xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 257/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Duy T, do có kháng cáo của bị cáo với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2025/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 3, tỉnh A.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Duy T, sinh ngày 24/4/2005; Nơi thường trú: Ấp K, xã V, tỉnh A; Cư trú: Ấp 10, xã T, tỉnh C; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn C và bà Phạm Thị P; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2024 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào trưa ngày 15/12/2024, Nguyễn Duy T nhận được cuộc gọi của người thanh niên có tên Zalo “Â” (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua 100 số ma túy đá, 100 số ma túy khay, 15 viên thuốc lắc. Qua trao đổi, T đồng ý bán ma túy với giá là 15.000.000 đồng và thỏa thuận giao ma túy về khu vực T, huyện A, tỉnh K (nay là xã A, tỉnh A) với chi phí giao ma túy là

1.000.000 đồng. Sau khi thỏa thuận xong, T tiếp tục dùng điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu vàng vào mạng xã hội Telegram gọi cho người thanh niên tên “B” (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua 100 số ma túy đá, 100 số ma túy khay, 15 viên thuốc lắc, người có tên “B” đồng ý bán số ma túy trên cho T với giá 10.000.000 đồng nhưng hỗ trợ cho T tiền xe 1.000.000 đồng, địa điểm giao ma túy tại thành phố B, tỉnh B (nay là tỉnh V). Đến ngày 16/12/2024, T thuê xe ô tô đi từ huyện T, tỉnh C đến thành phố B, tỉnh B mua của người thanh niên có tên “B” 01 bọc nylon màu vàng, bên trong có 01 hộp giấy cát tông đựng 01 đoạn giấy, bên dưới đoạn giấy là 03 bọc nylon màu trắng có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong mỗi bọc nylon có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng và viên nén màu xám. Kiểm tra thấy đúng số lượng ma túy đã đặt mua nên T trả cho “B” số tiền 9.000.000 đồng rồi T cầm bọc nylon màu vàng lên xe ô tô biển số 69A-149.10 do Phạm Triệu V chở thuê chạy về huyện A, tỉnh K để giao ma túy. Trên đường về đến khu vực huyện C, tỉnh K, T điện thoại cho người đàn ông có tên Zalo “Â” và được hẹn giao ma túy tại nhà trọ TH ở thị trấn M, huyện C, tỉnh K (nay là xã C, tỉnh A). Khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 16/12/2024 V chở T đến trước nhà trọ TH để T giao ma túy, còn V chạy xe đi uống cà phê đợi T. Khi T cầm bọc nylon màu vàng bên trong có cát giấu ma túy đi vào sân nhà trọ TH để bán cho “Â” thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ một bọc nylon màu vàng bên trong có 01 hộp giấy cát tông, bên trong hộp giấy có 03 bọc nylon màu trắng có rãnh gài viền màu đỏ bên trong mỗi bọc nylon có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng và viên nén màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone. Quá trình điều tra Nguyễn Duy T thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số: 1430/KL-KTHS ngày 23/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KG kết luận 01 hộp giấy được niêm phong gửi đến giám định, bên trong gồm:

- 15 viên nén màu xám chứa trong 01 bọc nylon là ma túy, loại MDMA. Khối lượng gửi giám định là 8,8810g;
- Nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất chứa trong 01 bọc nylon màu trắng có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước khoảng 8,5cm x 5,2cm, là ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 7,7045g;
- Nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất chứa trong 01 bọc nylon màu trắng có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước khoảng 8,1cm x 5,1cm, là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 9,9943g.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục IB, STT 11, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

*** Xử lý vật chứng:** Đối với mẫu vật còn lại sau khi giám định được niêm phong trong 01 hộp giấy có ký hiệu vụ số 1458/2024, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoài N, người chứng kiến Dương Thanh H và có hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh KG. Bên trong gồm bao gói đựng mẫu: 10 viên nén màu xám và chất bột màu xám, có khối lượng là 8,7423g, đựng trong 01 bịch nylon; nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng có khối lượng là 7,6397g được đựng trong 01 bịch nylon; Nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng có khối lượng 9,8269g được đựng trong 01 bịch nylon và 01 bịch nylon màu vàng đã qua sử dụng. Đây là vật chứng thu giữ trong vụ án và là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần xử tịch thu tiêu huỷ.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng Gold đã qua sử dụng, đây là công cụ bị cáo dùng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy nên cần xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

** Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2025/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 3, tỉnh A đã quyết định:*

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “*Mua án trái phép chất ma túy*”.
- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/12/2024.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 15/9/2025, bị cáo Nguyễn Duy T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo thừa nhận cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là đúng tội và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh A phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:*

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo T về tội “Mua án trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Mặc dù bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, tuy nhiên xử phạt mức án 12 năm tù là quá nghiêm khắc vì bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt còn từ 10 đến 11 năm tù cho tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của Bản án sơ thẩm:

Vào khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 16/12/2024 tại nhà trọ “TH” thuộc khu phố M, xã C, tỉnh A, lực lượng Công an tỉnh A kiểm tra phát hiện Nguyễn Duy T có hành vi tàng trữ 8,8810 gam ma túy loại MDMA; 7,7045 gam ma túy loại Ketamine; 9,9943 gam ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng ma túy các loại là 26,5798 gam thì bị bắt giữ. Bị cáo T khai nhận số ma túy trên bị cáo vừa mua của đối tượng tên “B” nhằm để bán lại cho người đàn ông có tên zalo là “Â” để kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị Công an bắt giữ. Do đó cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Duy T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất mà Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng dưới mọi hình thức. Nhưng, vì động

cơ vụ lợi để có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã mua bán cùng lúc đến 03 chất ma túy với số lượng lớn, không nghĩ gì đến hậu quả gây ra cho xã hội. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý nên phải xử lý nghiêm tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 12 năm tù. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tuy không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nhưng xét thấy, bị cáo phạm tội có một tình tiết định khung, không có tình tiết tăng nặng; nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy T, sửa bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy T** - 10 (mười) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2024.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm số 30/2025/HS-ST ngày 10 tháng 09 năm 2025, của Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang không có

kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Tối cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Tối cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh AG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh AG (1);
- THA tỉnh AG (1);
- Cơ quan điều tra tỉnh AG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh AG (1);
- Bị cáo (1);
- VKS KV3(1)
- TAND KV3 (1)
- Thi hành án hình sự KV 3 (1)
- Phòng thi hành án dân sự KV 3 (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trương Ngọc Hồng

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, tỉnh A vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Duy T. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy T** từ 12 năm đến 13 năm tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau khi giám định được niêm phong trong 01 hộp giấy có ký hiệu vụ số 1458/2024, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoài N, người chứng kiến Dương Thanh H và có hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K. Bên trong gồm bao gói đựng mẫu: 10 viên nén màu xám và chất bột màu xám, có khối lượng là 8,7423gam, đựng trong 01 bịch nylon; nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng có khối lượng là 7,6397gam được đựng trong 01 bịch nylon; Nhiều hạt tinh thể rắn màu trắng có khối lượng 9,8269gam được đựng trong 01 bịch nylon và 01 bịch nylon màu vàng đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng Gold đã qua sử dụng.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh K phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:*

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Duy T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo với mức án..... là tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự